

Số: 07/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ
“về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây
phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2024**

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (sau đây viết là Chỉ thị số 10/CT-TTg).

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch thực hiện năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm, có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 31/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Khắc phục tình trạng cán bộ, công chức, viên chức vì động cơ vụ lợi, lợi dụng vị trí công tác, lợi dụng kẽ hở về cơ chế, chính sách, pháp luật, lợi dụng lòng tin, sự thiếu hiểu biết về chính sách, pháp luật của người dân để sách nhiễu, gây phiền hà, kéo dài thời gian giải quyết công việc, giải quyết không đúng quy định gây bức xúc cho người dân, doanh nghiệp.

b) Chủ động phòng ngừa vi phạm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động công vụ, phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg phải được tiến hành nghiêm túc, thường xuyên, gắn với việc thực hiện đồng bộ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về phòng chống tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

b) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải đề cao trách nhiệm nêu gương, gương mẫu thực hiện và tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành,

kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về phòng chống tham nhũng

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng và Nhà nước, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiên trì, thường xuyên giáo dục liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực và hình thành “văn hóa nêu gương” trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải đề cao trách nhiệm nêu gương, gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về PCTN, tiêu cực; phải coi đấu tranh PCTN, tiêu cực là một nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục, lâu dài và là tiêu chí để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của từng cơ quan, đơn vị và của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Chịu trách nhiệm khi để xảy ra những nhiều, gây phiền hà, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình. Xử lý ngay, nghiêm khắc đối với người đứng đầu có biểu hiện bao che, dung túng cán bộ, công chức, viên chức dưới quyền có hành vi vi phạm.

b) Nghiêm túc quán triệt, chỉ đạo chặt chẽ, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiều, gây phiền hà trong giải quyết công việc; thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, đảm bảo giải quyết kịp thời, khách quan, đúng quy định các kiến nghị, phản ánh, tố cáo của người dân và doanh nghiệp. Xử lý nghiêm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị thiếu trách nhiệm để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi những nhiều, gây phiền hà trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp hoặc có biểu hiện bao che, dung túng, không xử lý đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, thực hiện văn hoá công sở, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành. Tiếp thu đầy đủ và xử lý, phúc đáp kịp thời, giải trình theo quy định các phản ánh, kiến nghị, góp ý, yêu cầu từ các tổ chức, công dân; đảm bảo giải quyết đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật, giải quyết dứt điểm, kịp thời các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của người dân, doanh nghiệp.

3. Thực hiện cải cách hành chính, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị đổi mới công nghệ quản lý

a) Thường xuyên rà soát, tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định theo thẩm quyền và tham mưu xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của

UBND theo lĩnh vực chuyên môn, quản lý của ngành, đơn vị; nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm để có biện pháp thanh tra, kiểm tra, giám sát, rà soát thủ tục hành chính theo hướng tinh giảm, rút ngắn thời gian giải quyết, loại bỏ những thủ tục không cần thiết, rườm rà, khó thực hiện; khắc phục ngay những sơ hở có thể gây phiền hà, sách nhiễu đối với người dân và doanh nghiệp; xây dựng, ban hành các quy định, quy chế làm việc trong nội bộ, phân công rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân.

b) Nâng cao chất lượng công tác đối thoại với doanh nghiệp, người dân theo hướng thực chất; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp để kịp thời giải quyết theo quy định; đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với những vướng mắc, bất cập trong các quy định của pháp luật (nếu có);

c) Công khai thời gian, địa điểm tiếp công dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trên trang thông tin điện tử và trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức. Các phản ánh, khiếu nại, tố cáo của người dân phải được xem xét, xử lý, trả lời đúng quy định của pháp luật; công khai kết quả xử lý theo quy định.

d) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, các cơ quan chức năng những trường hợp phức tạp, có ý kiến phản ánh của dư luận, báo trí về các vụ việc tiêu cực, tham nhũng.

đ) Tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ, giải quyết công việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tổ chức tiếp nhận và kịp thời xử lý, giải quyết, phúc đáp trả lời các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân và doanh nghiệp; rà soát nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm để có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

e) Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 15/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 90-NQ/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện “*Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*” và Chương trình số 04/CT-UBND ngày 25/8/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 90-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, ... Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước.

4. Phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Đẩy mạnh việc thực hiện đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và các tổ chức cung cấp dịch vụ công, coi đó là thước đo hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ; chú trọng việc giám sát thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và những việc không được làm của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện phương châm: kỷ cương, liêm chính, hành động, phục vụ;

b) Thông qua hoạt động truyền thông của các cơ quan báo chí, hoạt động của các tổ chức đoàn thể tăng cường các biện pháp tuyên truyền sâu rộng về chính sách, pháp luật; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sống, làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, thực hành liêm chính, không tiếp tay cho hành vi tham nhũng, tiêu cực; tuân thủ các quy tắc, văn hóa ứng xử văn minh, tích cực, chủ động tham gia phát hiện các biểu hiện, các hành vi tham nhũng, lãng phí, thông tin kịp thời, chính xác, trung thực cho các cơ quan chức năng; tôn vinh những điển hình tốt; việc thông tin cần đảm bảo đúng sự thật, không suy diễn, chủ quan, đưa thông tin một chiều, sai lệch;

c) Đảm bảo đường dây nóng và hộp thư điện tử luôn thông suốt để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp để xử lý kịp thời, nghiêm minh, tham mưu giải quyết đúng quy định pháp luật.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện vi phạm

a) Tiếp tục quán triệt, triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra theo đúng Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 20/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ; thực hiện tốt công tác rà soát kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị để tránh thanh tra, kiểm tra chồng chéo đối với doanh nghiệp, gây phiền hà, sách nhiễu trong hoạt động thanh tra, kiểm tra;

b) Tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết yêu cầu được bảo vệ của người tố cáo và có chế tài xử lý; có hình thức khen thưởng, động viên, khích lệ đối với những đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện, chấp hành tốt; kịp thời phát hiện, xử lý những trường hợp vi phạm; xử lý nghiêm minh đối với hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà với người dân, doanh nghiệp đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định của pháp luật;

c) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn, các cấp trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong hoạt động giám sát thực thi nhiệm vụ công vụ của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, góp phần ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị, địa phương; **thời gian**

hoàn thành việc xây dựng kế hoạch trước 20/02/2024 (gửi Thanh tra tỉnh để theo dõi, đôn đốc việc thực hiện).

b) Báo cáo kết quả thực Kế hoạch này cùng với báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp chung.

2. Sở Nội vụ

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách hành chính; kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; việc thực hiện các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức.

b) Tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra công vụ theo thẩm quyền; thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ của ngành về công tác cải cách hành chính; việc thực hiện các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của các bộ, công chức, viên chức để kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra công vụ, trọng tâm việc chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh và các cơ quan liên quan tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nói chung và tuyên truyền pháp luật về phòng chống tham nhũng nói riêng; hướng dẫn các sở, ngành, địa phương tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân và doanh nghiệp, công chức, viên chức với các hình thức phù hợp; chú trọng bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị địa phương thường xuyên tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền đối với các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp huyện ban hành, để kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện cụ thể của địa phương.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan quản lý hành chính Nhà nước.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan thông tin, tuyên truyền xây dựng, thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thông qua các chuyên trang, chuyên mục trên trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời thông tin công khai

kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc vi phạm và tôn vinh những điển hình tiêu biểu trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; lên án đối với người có hành vi tham nhũng trên các phương tiện truyền thông.

5. Thanh tra tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn rà soát việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm của các đơn vị để kịp thời phát hiện, xử lý tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo đối với doanh nghiệp, ngăn chặn tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu trong hoạt động thanh tra theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chỉ thị số 20/CT-TTg.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương duy trì đường dây nóng và hộp thư điện tử để tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp, bảo đảm xử lý kịp thời, nghiêm minh.

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Yêu cầu các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ (Báo cáo);
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Ban Nội chính Tỉnh ủy;
 - Các sở, ban, ngành;
 - Công an tỉnh, Cục THADS tỉnh;
 - UBND huyện, thành phố;
 - Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
 - Công TTĐT tỉnh;
 - Lưu: VT, NC(Thu Hà).
- | Thực hiện

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn